

Số: 03/2025/QĐCNHGT-DS

Lâm Đồng, ngày 16 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA
HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 71 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Huỳnh Thúy O với ông Đỗ Gia Ngọc V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 6 năm 2025 của bà Huỳnh Thúy O;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2025 về thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - *Người khởi kiện:* bà Huỳnh Thúy O, sinh năm: 1991; Địa chỉ: đường 2 tháng 4, thị trấn Thanh Mỹ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng).
 - *Người bị kiện:* ông Đỗ Gia Ngọc V, sinh năm: 1984; Địa chỉ: thôn Tân Lập, xã Lạc Lâm, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã Ka Đô, tỉnh Lâm Đồng).

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được quy định tại khoản 2, Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

- Ông Đỗ Gia Ngọc V có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thúy O số tiền 125.000.000đ (một trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Về phương thức trả nợ: ông Đỗ Gia Ngọc V có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thúy O số tiền 125.000.000đ (một trăm hai mươi lăm triệu đồng) vào ngày 30/7/2025.

Trường hợp đến hạn thanh toán theo thỏa thuận hai bên đã thống nhất như trên mà ông Đỗ Gia Ngọc V vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì bà Huỳnh Thúy O có quyền nộp đơn yêu cầu thi hành án để yêu cầu ông Đỗ Gia Ngọc V phải thanh toán toàn bộ số tiền ông Đỗ Gia Ngọc V còn nợ và ông V còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSNDKV2-Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Anh Vũ